TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH** Bản án số: 18 /2025/HS-ST Ngày: 12/3/2025	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Thu

Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đức; ông Bùi Văn Hồng; ông Trần Đăng Ninh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Vân - Thư ký TAND tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử - Toà án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/HSST ngày 28/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS, ngày 11/02/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2025/QĐ-HS, ngày 25/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Vĩnh H; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1992 tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Phan Văn L; Sinh năm 1957; Con bà: Nguyễn Thi T; Sinh năm 1959; Trú tại thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; A, chị em ruột có 07 người, bị can là con thứ 07; Vợ: Trần Thị Minh A; Sinh năm 1997; Con: 02 người con, con thứ nhất sinh năm 2016, con thứ hai sinh năm 2021; Trú tại thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 (Ngày 20/01/2023, bị Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 42 về việc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; đã nộp phạt vào ngày 13/7/2023);

Bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H từ ngày 04/11/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Thị T1, sinh năm 1993. Luật sư VPLS Mai S. Địa chỉ: số E đường N, thành phố H.

- Bị hại: Anh Phan Quốc V, sinh năm 1974. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện cho bị hại: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1977. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Q – Luật sư V1. Địa chỉ: E đường T, phường T, thành phố H. Có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1975. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.Có mặt

2. Anh Hồ Đăng K, sinh năm 1985. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.Có mặt

3. Anh Nguyễn Thanh T3, sinh năm 2001. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.Vắng mặt

4. Chị Trần Thị Minh A, sinh năm 1997. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

5. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1959. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

- Người làm chứng:

1. Bà Phan Thị N, sinh năm 1950. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.Có mặt

2. Anh Võ Văn Đ, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

3. Anh Phan Quốc Đ1, sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

4. Anh Võ Quốc T4, sinh năm 1987. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

5. Anh Phan Văn P, sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

6. Anh Phan Văn Đ2, sinh năm 1987. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

7. Anh Lương Văn C, sinh năm 1982. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

8. Ông Phan Việt H2, sinh năm 1968. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

9. Anh Phan Văn Đ3, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

10. Ông Phan Văn D, sinh năm 1961. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

11. Anh Phan Văn P1, sinh năm 1972. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

12. Anh Phan Chí T5, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

13. Anh Phan Việt A1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu C, xã Đ, huyện G, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

- Giám định viên pháp y: Ông Nguyễn Văn T6 (vắng mặt) và ông Đặng H3 – Bác sĩ Trung tâm pháp y và giám định y khoa, Sở Y. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 29/7/2023, Phan Vĩnh H tham dự tiệc mừng tân gia tại nhà anh Phan Văn Đ3 (sinh năm 1992) ở thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi liên hoan xong (khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày), Phan Vĩnh H đi vào gian phòng lồi nhà anh Đ3, thấy anh Phan Quốc V (sinh năm 1974), anh Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1975) và anh Hồ Đăng K (sinh năm 1985, đều trú cùng thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) đang ngồi ở giường chuẩn bị cùng nhau đánh bạc nên H xin vào tham gia cùng. Cả 04 người thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh P2. Cụ thể: Mỗi ván bài, người về thứ hai, thứ ba và về cuối lần lượt thua số tiền 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, bài người nào "cháy" (không có P2) thì thua số tiền 40.000 đồng, người về thứ nhất được thắng, người nào "ù" thì 03 người còn lại mỗi người bị thua số tiền 50.000 đồng. Ván bài đầu tiên, anh Hồ Đăng K thắng được số tiền 60.000 đồng; ván bài thứ hai, anh Phan Vĩnh H thắng số tiền 60.000 đồng; ván bài thứ ba, anh Nguyễn Văn T2 thắng số tiền 60.000 đồng. Sau khi đánh xong ván bài thứ ba (với tổng số tiền thắng là 180.000 đồng), anh Nguyễn Văn T2 đang chia bài ván thứ tư thì phần bài của anh Phan Quốc V có một quân bài 7 bích bị lật ngửa, anh V muốn đổi lấy quân bài khác nhưng Phan Vĩnh H không đồng ý nên giữa H và anh V xảy ra mâu thuẫn. Anh Phan Quốc V dùng tay đấm hai cái vào vùng mang tai bên trái của Phan Vĩnh H, H hỏi: "Chi mà chú đấm con?" (Tại sao chú đấm con) thì được anh Hồ Đăng K, anh Nguyễn Văn T2 can ngăn. Sau đó, Phan Vĩnh H được anh Phan Quốc Đ1 (sinh năm 1991) và anh Võ Văn Đ (sinh năm 1995, đều trú tại thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) chở về nhà, đưa vào phòng ngủ để nằm. Nằm một lúc, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Vĩnh H thấy bực mình về việc bị anh Phan Quốc V đánh, H nảy sinh ý định đi tìm gặp anh Phan Quốc V để nói chuyện, đồng thời H đi xuống gian bếp của gia đình lấy 01 (một) con dao bầu, dài khoảng 40 cm, cán bằng gỗ, mũi nhọn, đã qua sử dụng đặt trên bàn để bếp ga, dắt vào lưng quần rồi đi bộ sang nhà anh Võ Quốc T4 (sinh năm 1987, trú cùng thôn) mượn xe mô tô biển kiểm soát 93P1-348.89 đi đến nhà anh Phan Quốc V. Khi đến nơi, Phan Vĩnh H dừng xe ở ngoài đường, lấy dao dắt trong lưng quần ra cầm ở tay phải rồi đi vào nhà tìm anh Phan Quốc V nhưng không thấy. Khi đi ra đến sân, Phan Vĩnh H gặp bà Phan Thị N (sinh năm 1950) và chị Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1977, là mẹ và vợ anh V), H kể với bà N và chị

H1 về việc bị anh V đấm và yêu cầu anh V xin lỗi, rồi dùng dao chém mạnh vào cửa cổng nhà anh V. Thời điểm này, anh Phan Quốc V đang ở nhà ông Phan Việt H2 (sinh năm 1968, trú cùng thôn) biết Phan Vĩnh H đến gây sự nên cầm 01 gậy gỗ dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 05 cm chạy về nhà gặp Phan Vĩnh H trước cổng. Anh V tiến đến, đứng đối diện cách H khoảng 01 mét và dùng gậy đánh một phát, H đưa tay lên đỡ rồi quay lưng bỏ chạy thì bị anh V dùng gậy đánh một phát trúng vào lưng bên trái (phần thắt lưng). Phan Vĩnh H quay người lại, dùng dao đang cầm ở tay phải đâm liên tiếp hai phát vào người anh V, phát thứ nhất trúng vào vùng bụng bên trái, phát thứ hai trúng vào vùng bụng bên phải. Sau đó, Phan Vĩnh H bỏ chạy đến khu vực trước cổng nhà ông Phan Văn N1 (cách nhà anh Phan Quốc V khoảng 50 mét) thì anh Phan Tiến D1 (sinh năm 1993), anh Phan Việt A1 (sinh năm 1991, đều trú tại thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) và một số người nữa đuổi theo giữ lại. Lúc này, anh Phan Việt A1 lấy con dao từ tay Phan Vĩnh H đưa chị Trần Thị Minh A (sinh năm 1997, trú tại thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh- vợ của H) rồi cùng mọi người đẩy H lên xe mô tô để anh Lương Văn C (sinh năm 1982, cùng thôn) chở về. Hậu quả, anh Phan Quốc V bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện H5 (thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh) và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh N và Bệnh viện B, thành phố Hà Nội với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 76%. Anh Phan Quốc V được cấp cứu kịp thời nên không bị tử vong.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 259/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 23/10/2023 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở Y kết luận: Vết thương tổn thương màng phổi trái đã phẫu thuật, không để lại di chứng, ỷ lệ tổn thương cơ thể (TTCT) là 04%; Vết thương nhu mô phổi trái đã phẫu thuật không để lại di chứng, tỷ lệ TTCT là 08%; Cắt 1 phần thùy lưới phổi trái kèm đoạn rách bị xuyên qua của nhu mô phổi, tỷ lệ TTCT là 23%; Gãy xương sườn số 6 bên trái, tỷ lệ TTCT là 02%; Sẹo dẫn lưu khoang liên sườn V đường nách giữa bên trái kích thước trung bình, tỷ lệ TTCT là 02%; Sẹo vết thương khoang liên sườn VII bên trái kích thước lớn, tỷ lệ TTCT là 03%; Tổn thương dây thần kinh liên sườn 5 bên trái, tỷ lệ TTCT là 07%; Tổn thương dây thần kinh liên sườn 6 bên trái, tỷ lệ TTCT là 07%; Tổn thương dây thần kinh liên sườn 7 bên trái, tỷ lệ TTCT là 07%; Tổn thương dây thần kinh liên sườn 8 bên trái, tỷ lệ TTCT là 07%; Vết thương cơ hoành phải đã phẫu thuật khâu lỗ thủng cơ hoành, tỷ lệ TTCT là 23%; Vết thương gan đã phẫu thuật khâu vết thương, tỷ lệ TTCT là 31%; Sẹo vết thương sát mép bờ sườn và hạ sườn phải kích thước trung bình, tỷ lệ TTCT là 02%; Sẹo dẫn lưu dịch ổ bụng vùng hông bên phải kích thước nhỏ, tỷ lệ TTCT là 01%; Sẹo phẫu thuật vùng bụng bên phải kích thước lớn, ỷ lệ TTCT là 03%.

Áp dụng phương pháp cộng lùi tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của của anh Phan Quốc V tại thời điểm giám định là 76 %.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 330/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 23/10/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở

Y kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phan Vĩnh H tại thời điểm giám định là 0%. (Bút lục số 01- 97; 116-241, 529-562)

Ngày 20/01/2023, Phan Vĩnh H đã bị Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 42 về việc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, ngày 13/7/2023, Phan Vĩnh H đã nộp phạt 1.500.000 đồng. Như vậy, ngoài hành vi "Giết người", tính đến thời điểm Phan Vĩnh H thực hiện hành vi đánh bạc cùng Phan Quốc V, Nguyễn Văn T2, Hồ Đăng K vào ngày 29/7/2023 tại nhà anh Phan Văn Đ3, ở thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh với số tiền đánh bạc là 180.000 đồng thì Phan Vĩnh H đang có tiền sự về hành vi "Đánh bạc". (Bút lục số 101-104)

* Vật chứng, đồ vật đã thu giữ, xử lý: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ từ Phan Vĩnh H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, gắn sim số 038468154301; Thu giữ tại nhà chị Nguyễn Thị T (sinh năm 1959) ở xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh 01 (một) con dao dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 19 cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 03cm, mũi dao bị gãy, cán dao bằng nhựa dài 11cm đã qua sử dụng; Thu từ kết quả truy tìm vật chứng: 01 (một) con dao dài 42,5cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, có bám bùn đất, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có vết sứt mẻ kích thước 01cm, phần rộng nhất lưỡi dao 5,5cm đã qua sử dụng; Thu giữ của anh Phan Quốc V: 01 (một) áo phông ngắn tay có cổ màu xanh đã bị cắt theo dọc thân áo, trên áo nhiều vị trí có dấu vết màu nâu, tại vị trí dưới túi áo bên trái có một vết rách kích thước (03x0,5)cm, có một vết rách hình tam giác kích thước (02x02x01)cm, cách vết rách thứ nhất 01cm, dọc theo đường cắt áo có một vết rách dài 03cm, rộng 01cm, xung quanh vết rách có nhiều vết màu nâu đã khô và 01 quần lưng chun sóc lửng, màu đen có chữ Adidas ở phía trước ống quần bên trái.

Quá trình điều tra làm rõ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax thu giữ từ Phan Vĩnh H và 01 con dao dài 30cm thu giữ tại nhà chị Nguyễn Thị T không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại chiếc điện thoại trên cho H và con dao cho chị T. Đối với những vật chứng còn lại chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật. (Bút lục số 244-265)

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Vĩnh H đã tác động với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Phan Quốc V tổng số tiền 250.932.000 đồng. Quá trình điều tra, người đại diện cho bị hại Phan Quốc V (chị Nguyễn Thị H1) yêu cầu bị can Phan Vĩnh H bồi thường thêm tổng số tiền 966.276.906 đồng (Bút lục số 65; 143-176). Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền1.057.534đ, bị cáo đã bồi thường 250.932.000đ nay yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 806.602.792đ

Với hành vi trên, Cáo trạng số 87/CT-VKSHT-P2 ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phan Vĩnh H về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Vĩnh H phạm tội "Giết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 38, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Vĩnh H mức án từ 12 năm đến 13 năm tù về tội "Giết người".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Vĩnh H mức án từ 06 đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Phan Vĩnh H phải chấp hành hình phạt từ 12 năm 06 tháng tù đến 13 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584, 585, 586, 590, Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2,3,7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao để xem xét chấp nhận các chi phí thực tế, có hóa đơn chứng từ theo quy định: Tiền viện phí: 233.276.906 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần (50 tháng lương cơ bản x 2.340.000 đồng/tháng): 117.000.000 đồng; các chi phí ăn uống, thuốc mua ngoài, tiền xe và bỉm sữa: 60.000.000 đồng; Chấp nhận một phần các chi phí thực tế đối với các khoản: Bồi dưỡng sức khoẻ sau khi ra viện: 50.000.000 đồng (chấp nhận một phần có hóa đơn); Tiền công nuôi dưỡng, chăm sóc bị hại: 40.000.000 đồng (chấp nhận chi phí thực tế cho một người thường xuyên phải túc trực chăm sóc người bị hại được tính bằng mức tiền công trung bình trả cho người chăm sóc người tàn tật tại địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú); Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bị hại 12 tháng: 48.000.000 đồng (căn cứ mức thu nhập bình quân của người lao động tự do tại địa phương)

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận tổng các khoản: **548.276.906 đồng**. Hiện nay, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền **250.932.000 đồng**; yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là **297.344.906 đồng.** Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Phan Vĩnh H không có ý kiến gì tranh luận về tội danh và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ xử mức hình phạt cho bị cáo, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét phần bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

Đại diện gia đình bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo theo quy định và giữ nguyên đề nghị bồi thường dân sự.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

[2.1] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận toàn bộ các hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Do mâu thuẫn cá nhân từ việc đánh bài ăn tiền trước đó, khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/7/2023, Phan Vĩnh H đã cầm theo một con dao 01 (một) con dao bầu, dài khoảng 40 cm, cán bằng gỗ, mũi nhọn đến gây gỗ tại khu vực trước cổng nhà anh Phan Quốc V. Lúc này, anh Phan Quốc V đang ở nhà ông Phan Việt H2 ở cùng thôn. Biết Phan Vĩnh H đến gây sự nên V đã cầm 01 gậy gỗ dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 05 cm chạy về nhà gặp Phan Vĩnh H trước cổng. Anh V tiến đến, đứng đối diện cách H khoảng 01 mét và dùng gậy đánh một phát, H đưa tay lên đỡ rồi quay lưng bỏ chạy thì bị anh V dùng gậy đánh một phát trúng vào lưng bên trái (phần thắt lưng), Phan Vĩnh H quay lại dùng dao đâm 02 phát vào vùng bụng anh Phan Quốc V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 76%. Anh Phan Quốc V được cứu chữa kịp thời nên không bị tử vong.

Đồng thời, ngày 20/01/2023, Phan Vĩnh H đã bị Công an huyện C, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 42 về việc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", ngày 13/7/2023, H đã nộp phạt 1.500.000 đồng. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 29/7/2023, tại nhà anh Phan Văn Đ3 (sinh năm 1992) ở thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Vĩnh H đã cùng với anh Phan Quốc V (sinh năm 1974), anh Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1975) và anh Hồ Đăng K (sinh năm 1985) đều trú cùng thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức sử dụng 52 quân bài T7 lơ khơ để đánh P2 với số tiền 180.000 đồng.

Như vậy, bản Cáo trạng số 87/CT-VKSHT-P2 ngày 27/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phan Vĩnh H về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Đối với tội "Giết người": Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của

người khác được nhà nước và pháp luật bảo hộ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an, gây lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thực hiện hành vi phạm tội trong điều kiện sức khỏe bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi dùng dao đâm 02 phát vào vùng bụng anh Phan Quốc V gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 76%. Việc bị cáo dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Vì thế khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Đối với tội " Đánh bạc'', mặc dù bị cáo đã bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc" vào ngày 20/01/2023, bị cáo đã nộp phạt ngày 17/3/2023. Nhưng đến ngày 29/7/2023, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc khi chưa được xóa tiền sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo và tự nguyện bồi thường thiệt hại theo quy định tại b, s khoản 1 Điều 51 BLHS

[2.4] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người đại diện cho bị hại Phan Quốc V (chị Nguyễn Thị H1) yêu cầu bị can Phan Vĩnh H bồi thường thêm tổng số tiền 966.276.906 đồng (Bút lục số 65; 143-176). Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại thống nhất yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 1.057.534.792 đồng, bị cáo đã bồi thường 250.932.000 đồng nay yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 806.602.792 đồng.

Căn cứ các Điều 584,585,586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 2,3,7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao để xem xét chấp nhận các chi phí thực tế, có hóa đơn chứng từ theo quy định buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại cụ thể: Tiền viện phí: 233.276.906 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần (50 tháng lương cơ bản x 2.340.000đ/tháng) = 117.000.000 đồng; các chi phí ăn uống, thuốc mua ngoài, tiền xe và bỉm sữa: 60.000.000 đồng;

Chấp nhận một phần các chi phí thực tế đối với các khoản: Bồi dưỡng sức khoẻ sau khi ra viện: 50.000.000đ; Tiền công nuôi dưỡng, chăm sóc bị hại: 40.000.000đ (chấp nhận chi phí thực tế cho một người thường xuyên phải túc

trực chăm sóc người bị hại được tính bằng mức tiền công trung bình trả cho người chăm sóc người tàn tật tại địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú); Tiền thu nhập thực tế bị mất của người bị hại 6 tháng: 48.000.000đ (căn cứ mức thu nhập bình quân của người lao động tự do tại địa phương)

Tổng các khoản được chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là: 548.276.906 đồng. Hiện nay, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 250.932.000 đồng; buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 297.344.906 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 42,5cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, có bám bùn đất, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có vết sứt mẻ kích thước 01cm, phần rộng nhất lưỡi dao 5,5cm đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo phông ngắn tay có cổ màu xanh đã bị cắt theo dọc thân áo, trên áo nhiều vị trí có dấu vết màu nâu, tại vị trí dưới túi áo bên trái có một vết rách kích thước (03x0,5)cm, có một vết rách hình tam giác kích thước (02x02x01)cm, cách vết rách thứ nhất 01cm, dọc theo đường cắt áo có một vết rách dài 03cm, rộng 01cm, xung quanh vết rách có nhiều vết màu nâu đã khô và 01 quần lưng chun sóc lửng, màu đen có chữ Adidas ở phía trước ống quần bên trái thu giữ từ bị hại Phan Quốc V (đại diện bị hại không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng)

[5] Về những nội dung, hành vi khác có liên quan trong vụ án:

* Đối với hành vi khác liên quan:

- Trong vụ án, anh Phan Quốc V, anh Hồ Đăng K và anh Nguyễn Văn T2 thực hiện hành vi đánh bạc cùng bị can Phan Vĩnh H với số tiền 180.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng). Tuy nhiên, anh Phan Quốc V, anh Hồ Đăng K và anh Nguyễn Văn T2 không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên hành vi trên không cấu thành tội phạm. Do đã hết thời hiệu nên không xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Phan Quốc V, anh Hồ Đăng K và anh Nguyễn Văn T2 về hành vi này.

- Đối với anh Võ Quốc T4 (sinh năm 1987, trú tại thôn P, xã K, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) là người cho Phan Vĩnh H mượn xe môtô biển kiểm soát 93P1-348.89. Kết quả điều tra xác định, anh Võ Quốc T4 không biết Phan Vĩnh H mượn chiếc xe trên để sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm đối với anh T4. (Bút lục số 131 - 142).

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Vĩnh H phạm tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 321; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15; Điều 38, khoản 3 Điều 57, Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Vĩnh H mức án: 12 (mười hai) năm tù về tội "Giết người" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai tội là 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 04/11/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584,585,586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 2,3,7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao buộc bị cáo Phan Vĩnh H phải bồi thường cho bị hại anh Phan Quốc V tổng cộng **548.276.906 đồng.** Hiện nay, bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền **250.932.000 đồng**; buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là **297.344.906 đồng**.

4. ***Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng***: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao dài 42,5cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, có bám bùn đất, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có vết sứt mẻ kích thước 01cm, phần rộng nhất lưỡi dao 5,5cm đã qua sử dụng;

- 01 (một) áo phông ngắn tay có cổ màu xanh đã bị cắt theo dọc thân áo, trên áo nhiều vị trí có dấu vết màu nâu, tại vị trí dưới túi áo bên trái có một vết rách kích thước (03x0,5)cm, có một vết rách hình tam giác kích thước (02x02x01)cm, cách vết rách thứ nhất 01cm, dọc theo đường cắt áo có một vết rách dài 03cm, rộng 01cm, xung quanh vết rách có nhiều vết màu nâu đã khô và 01 quần lưng chun sóc lửng, màu đen có chữ Adidas ở phía trước ống quần bên trái thu giữ từ bị hại Phan Quốc V (đại diện bị hại không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng)

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

4. ***Về án phí***: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Phan Vĩnh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 14.867.245 đồng tiền án phí dân sự có giá ngạch.

5. ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo, bị hại, đại diện người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Lưu Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Thị Lệ Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận
-TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THA dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THA HS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Năng